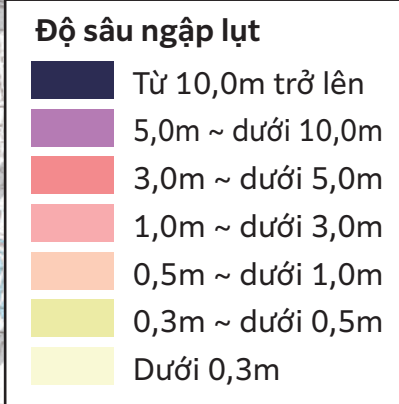
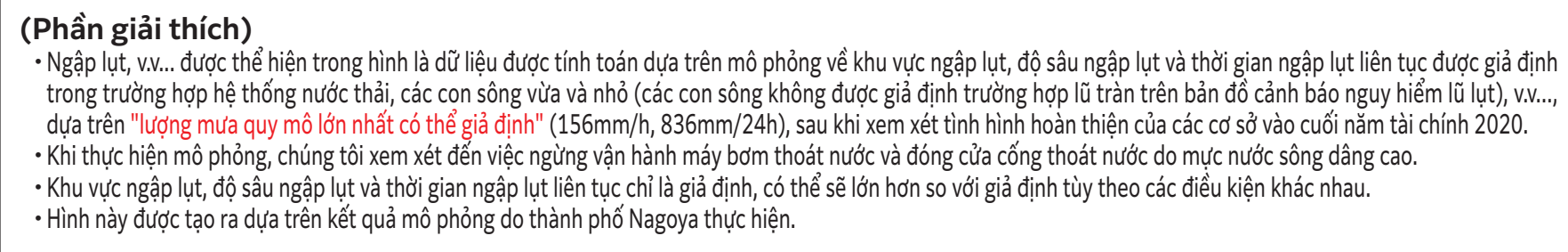
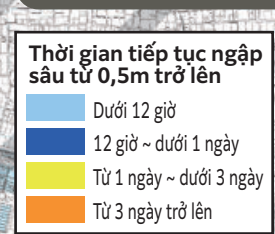




Phân gạch chéo là khu vực bên ngoài thành phố Nagoya (không hiển thị độ sâu ngập lụt)



Sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định

○ Có nguy cơ xảy ra thảm họa (**Đặc biệt khi ban hành thông tin sơ tán (chỉ thị sơ tán, v.v...)**) Nếu bạn không thể bảo vệ tính mạng của mình khi ở nhà, hãy sơ tán đến địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định phù hợp với loại thảm họa.)

○ Trường hợp chủ động sơ tán mà không tuân theo chỉ thị sơ tán, v.v..., vui lòng liên hệ trước với tòa thị chính quận để xác nhận nơi lánh nạn, v.v...

Trụ sở ứng phó thảm họa thành phố Nagoya - Trụ sở quận Nakamura (Tòa thị chính quận Nakamura) TEL/483-8161 (Tổng đài) 433-2714 (quay số trực tiếp) FAX/483-5137

Cơ quan hành chính nhà nước và địa phương (Đóng dấu □)

A B C	Tòa thị chính quận Nakamura/Văn phòng công trình công cộng Nakamura Trạm cứu hỏa Nakamura Trạm cứu hỏa Nakamura, văn phòng chỉ nhánh Hibitsu
D E F	Trạm cứu hỏa Nakamura, văn phòng chỉ nhánh Tsukabiki Trạm cứu hỏa Nakamura, văn phòng chỉ nhánh Iwatsuka Văn phòng kinh doanh Nakamura, Cục hệ thống cấp thoát nước Trung tâm đường ống Hokubu, Cục hệ thống cấp thoát nước

Chú thích

0	Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định Đây là nơi đầu tiên để ban sơ tán đến để thoát khỏi nguy hiểm của thảm họa nhằm bảo vệ tính mạng.
	Đường chui Nơi xảy ra tình trạng đường bị ngập nước khi mưa to và bị cấm lưu thông.
	Ranh giới khu vực ----- Ranh giới khu vực trường học (Ranh giới khu trường học là ước chừng. Vui lòng liên hệ với các tòa thị chính quận để biết chi tiết.)
●	Địa điểm lánh nạn khẩn cấp được chỉ định ở bên ngoài quận

Số	Tên cơ sở (Đóng dấu □)	Vị trí	Dự kiến làm việc trên các bậc của bậc chỉ đạo
			Lưu ý, ngập nước
[1]	Trường tiểu học Hibitsu	2-1-30 Takamichi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[2]	Trường trung học cơ sở Hibitsu	2-2-36 Takamichi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[3]	Trường trung học phổ thông trực thuộc Đại học Meijo	1-3-16 Shintomi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[4]	Trung tâm cộng đồng Hibitsu	1-6-3 Takamichi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[5]	Trường tiểu học Suwa	2-6-7 Suwa-cho	Từ tầng 2 trở lên
[6]	Trường trung học phổ thông Nakamura tỉnh Aichi	1-2-18 Kikusui-cho	Từ tầng 2 trở lên
[7]	Trung tâm cộng đồng Suwa	1-16-14 Hibitsu-cho	Từ tầng 2 trở lên
[8]	Trường tiểu học Inabaji	3-20 Yasukuni-cho	Từ tầng 2 trở lên
[9]	Trung tâm cộng đồng Inabaji	1-47 Inabaji-cho	Từ tầng 2 trở lên
[10]	Trường tiểu học Inanishi	88 Inanishi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[11]	Trung tâm cộng đồng Inanishi	2-16-5 Inabaji-cho	Từ tầng 2 trở lên
[12]	Trường trung học cơ sở Hosei	7-1-2 Inabaji-cho	Từ tầng 2 trở lên
[13]	Học viện Doho	7-1 Inabaji-cho	Từ tầng 2 trở lên
[14]	Trường tiểu học Nakamura	1-72 Nakamura-cho	Từ tầng 2 trở lên
[15]	Trung tâm cộng đồng Nakamura	7-84-2 Nakamura-cho	Từ tầng 2 trở lên
[16]	Trung tâm thể thao Nakamura	43-1 Nakamura-cho Aza Machiya	Từ tầng 2 trở lên
[17]	Sân vận động Nagoya	68 Nakamura-cho Aza Takabata	Từ tầng 2 trở lên
[18]	Trường tiểu học Toyotomi	2-1 Morisue-cho	Từ tầng 2 trở lên
[19]	Trung tâm cộng đồng Toyotomi	4-106 Morisue-cho	Từ tầng 2 trở lên
[20]	Trung tâm tập sự suốt đời Nakamura	3-1-3 Toriitori	Từ tầng 2 trở lên
[21]	Trung tâm cộng đồng Honjin	4-68 Matsubara-cho	Từ tầng 2 trở lên
[22]	Trường tiểu học Honoka	5-5 Matsubara-cho	Từ tầng 2 trở lên
[23]	Trung tâm cộng đồng Noritake	2-8-17 Noritake	Từ tầng 2 trở lên
[24]	Trường trung học cơ sở Oise	5-4 Sakomae-cho	Từ tầng 2 trở lên
[25]	Trung tâm Kamejima Fureai	1-5-30-2 Kamejima	Từ tầng 2 trở lên
[26]	Trường tiểu học Sasashima / Trường trung học cơ sở Sasashima	4-19-1 Meieki	Từ tầng 2 trở lên
[27]	Trung tâm cộng đồng Shimmei	3-17-3 Meieki	Từ tầng 2 trở lên
[28]	Trường trung học cơ sở Seisanagaya	4-6-38 Meieki Minami	Từ tầng 2 trở lên
[29]	Trung tâm cộng đồng Rokutan	4-4-7 Meieki Minami	Từ tầng 2 trở lên
[30]	Trường tiểu học Makino	3-4 Takebashi-cho	Từ tầng 2 trở lên
[31]	Trung tâm cộng đồng Makino	3-7-57 Taiko	Từ tầng 2 trở lên
[32]	Trường tiểu học Komono	1-28 Gongentori	Từ tầng 2 trở lên
[33]	Trung tâm cộng đồng Komono	2-3-11 Taiko	Từ tầng 2 trở lên
[34]	Trường tiểu học Hiyoshi	1-1 Joshu-cho	Từ tầng 2 trở lên
[35]	Trường trung học cơ sở Kogane	4-28 Gongentori	Từ tầng 2 trở lên
[36]	Trung tâm cộng đồng Hiyoshi	4-40 Nishi Komono-cho	Từ tầng 2 trở lên
[37]	Trường tiểu học Sennari	1-120 Hinomiya-cho	Từ tầng 2 trở lên
[38]	Trung tâm cộng đồng Sennari	1-12 Sunada-cho	Từ tầng 2 trở lên
[39]	Trường tiểu học Yanagi	2-56 Kasumori-cho	Từ tầng 2 trở lên
[40]	Trường trung học cơ sở Toyokuni	1-8 Kitahata-cho	Từ tầng 2 trở lên
[41]	Trường trung học phổ thông Shoin tỉnh Aichi	2-2 Kasumori-cho	Từ tầng 2 trở lên
[42]	Trường tiểu học Iwatsuka	4-17-1 Iwatsuka-cho	Từ tầng 2 trở lên
[43]	Trường trung học cơ sở Mita	2-10 Iwatsuka-cho	Từ tầng 2 trở lên
[44]	Trung tâm cộng đồng Iwatsuka	3-192 Iwatsuka-cho	Từ tầng 2 trở lên
[45]	Trường tiểu học Hachaba	1. 199. 2. Hachaba	Từ tầng 2 trở lên